TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 633/2025/QĐST-HNGĐ	*TP.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 382/2025/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Bà **Lê Thị Mỹ L**, sinh ngày: 24/10/1976;

Căn cước số: 091176009322 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/12/2022;

Địa chỉ: Nhà không số (T2), ấp 30, xã T, Thành phố H.

2. Ông **Huỳnh Văn T**, sinh ngày: 01/01/1977;

Căn cước số: 091077020373 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/12/2022;

Địa chỉ: Địa chỉ: Nhà không số (T2), ấp 30, xã T, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc bà Lê Thị Mỹ L và ông Huỳnh Văn T thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại biên bản hòa giải thành ngày 20/10/2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Ngày 20/10/2025, bà Lê Thị Mỹ L và ông Huỳnh Văn T lập đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn;

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành ngày 20/10/2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Lê Thị Mỹ L và ông Huỳnh Văn T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn quyển số I/2010 do Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 30/07/2010 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: có 02 (hai) con chung là:

1/ Huỳnh Thị Mộng Thu, sinh ngày 10/06/1998;

2/ Huỳnh Thị Chúc Mai, sinh ngày 18/07/2005.

- đã trưởng thành, Tòa không xét đến.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Mỹ L và ông Huỳnh Văn T cùng chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0017235 ngày 15 tháng 09 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lê Thị Mỹ L và ông Huỳnh Văn T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang (cũ);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Trương Văn Hải

2 000019 936206